

Vận động trong ngày



Nguồn: Fireant

Thay đổi chỉ số

Chỉ số trong nước	HSX	HNX
Chỉ số	1.195,53	281,19
Thay đổi (%)	-0,28%	0,83%
Thay đổi	-3,37	2,31
Tổng KLGD	418,82	52,01
Tổng GTGD	10.071,05	903,39
NĐTNN ròng (tỷ)	-129,13	-1,64
Tự doanh ròng (Tỷ)		
PE	12,82	13,56

HĐTL chỉ số	VN30	VN30F1
Chỉ số	1.248,37	1.242,00
Thay đổi (%)	-0,31%	0,00%
Thay đổi	-3,87	0
Basis	6,37	

Tăng giảm nhóm ngành

Nhóm ngành L2 (%)	Ngày	Năm
Dầu khí L2	1,16%	105,6%
Hóa chất L2	-1,17%	140,8%
Tài nguyên Cơ bản L2	-1,00%	116,8%
XD và Vật liệu L2	-0,18%	54,7%
Hàng & Dịch vụ CN L2	-0,10%	47,3%
Ô tô và phụ tùng L2	0,76%	40,7%
Thực phẩm và đồ uống	0,19%	25,2%
Hàng cá nhân & GD L2	-1,60%	90,1%
Y tế L2	-0,02%	16,1%
Bán lẻ L2	-2,57%	139,9%
Truyền thông L2	0,86%	-10,2%
Du lịch và Giải trí L2	0,13%	11,0%
Viễn thông L2	1,73%	2,2%
Điện, nước & xăng L2	-0,90%	52,8%
Bảo hiểm L2	0,43%	41,9%
Bất động sản L2	-0,33%	47,3%
Dịch vụ tài chính L2	2,74%	209,8%
Ngân hàng L2	0,61%	96,8%
CNTT L2	-1,53%	141,5%

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VNINDEX kết phiên giảm -3,37 điểm (-0,28%). Đầu phiên sáng thị trường tăng tích cực tiếp diễn đã phục hồi từ phiên thứ 6 tuần trước nhưng không giữ được đà tăng đến cuối phiên.

- Thị trường có sự phân hóa mạnh mẽ với 228 mã tăng và 219 mã giảm. Dòng tiền trong các nhóm ngành có sự luân chuyển rõ rệt:

- Nhóm cổ phiếu VN30 (ngoại trừ nhóm ngân hàng và chứng khoán) gặp phải áp lực chốt lời mạnh bao gồm cả những mã cổ phiếu được kỳ vọng là sẽ có kết quả kinh doanh tích cực như nhóm bán lẻ (PNJ, MWG).

- Nhóm bank và nhóm chứng là hai nhóm giữ điểm và có diễn biến tích cực nhất trong phiên ngày hôm nay khi đây là 2 nhóm ngành đã bị chiết khấu sâu trong thời gian vừa rồi và nhóm bank có thông tin tích cực về việc nói room trong khi đó nhóm chứng khoán được hưởng lợi từ tin tức sẽ chuyển thành ngày giao dịch T 2,5.

- Những nhóm cổ phiếu hàng hóa được hưởng lợi từ giá hàng hóa tăng cao bao gồm thủy sản, phân bón... là nhóm kéo đà giảm điểm trong phiên hôm nay khi giá hàng hóa đã bắt đầu lao dốc.

- Khối ngoại hôm nay bán ròng ở các mã MWG, HPG.

- VNINDEX cho thấy những dấu hiệu của sự suy yếu trong dòng tiền và vẫn chưa tìm thấy nhóm ngành khỏe đủ dẫn dắt thị trường. Điều này tiềm ẩn nhiều rủi ro trong những phiên sắp tới.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT & KHUYẾN NGHỊ

Phân tích kỹ thuật:

VNINDEX kết phiên tạo thành cây nến đỏ với thanh khoản thấp cho thấy dòng tiền vào thị trường vẫn còn rất yếu, cho dù đã có những dấu hiệu cho thấy lực cầu bắt vào nhưng chưa đủ khỏe để có thể kéo thị trường vượt hoàn toàn vùng 1.200 điểm. Xu hướng chính của chỉ số vẫn là xu hướng giảm khi VNINDEX đóng cửa dưới cả MA20 và MA50. Thị trường vẫn tiềm ẩn các rủi ro và dấu hiệu tạo đáy vẫn chưa thực sự rõ ràng.

Khuyến nghị:

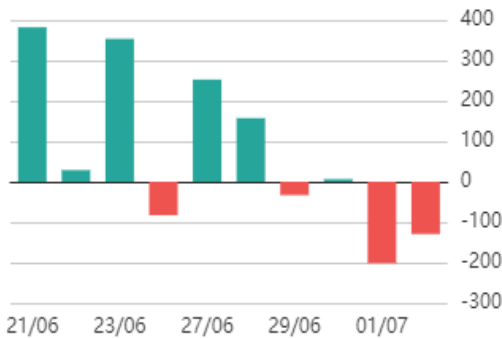
Nhà đầu tư tiếp tục giữ tỷ trọng cao tiền mặt và tiếp tục theo dõi thị trường. Cắt lỗ/ chốt lãi với nhóm cổ phiếu đã vi phạm nguyên tắc và mất xu hướng.

Kịch bản 1: VNINDEX đi ngang tích lũy trong vùng 1.200 với lực bán yếu đi và thanh khoản giảm dần => dấu hiệu kiệt cung.

Kịch bản 2: Thị trường gãy vùng 1.150 và tiếp tục giảm xuống quanh vùng 1.100, tăng tỷ trọng tiền mặt và bán bớt các cổ phiếu gãy xu hướng.



Giao dịch nước ngoài trên HSX



Nguồn: Fireant

DIỂM TIN TRONG NƯỚC

Tin kinh tế trong nước

[GDP \(PPP\) đứng thứ 3 ASEAN, thứ 12 châu Á, vậy so với thế giới Việt Nam xếp thứ mấy?](#)

[Lô diện 10 địa phương có chỉ số sản xuất công nghiệp 6 tháng đầu năm khởi sắc nhất](#)

[Kinh tế 6 tháng khởi sắc nhưng áp lực lạm phát lớn](#)

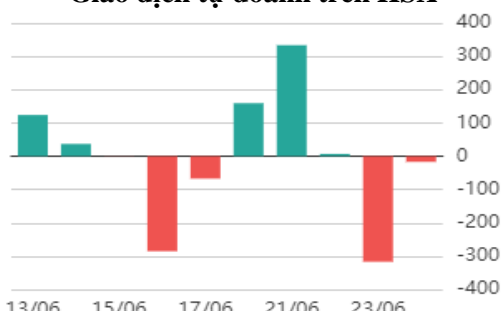
Tin doanh nghiệp trong nước

[Vingroup chi 6.300 tỷ làm nhà máy pin thứ 2 ở Hà Tĩnh](#)

[Vừa được 2 quỹ ngoại rót 103 triệu USD, Hưng Thịnh Land có gì?](#)

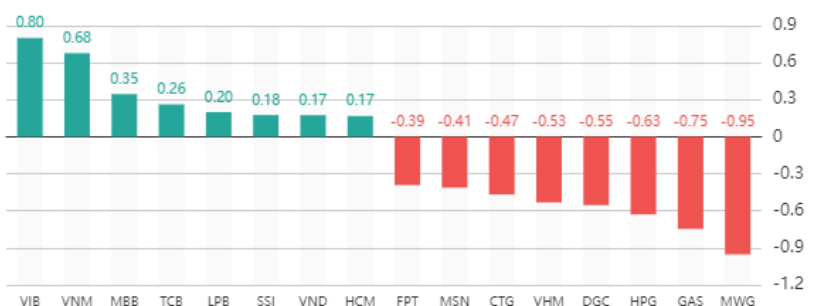
["Vua tôm" Minh Phú: Lợi nhuận tại Mỹ gần như không có, tại sao cứ phải bám trụ?](#)

Giao dịch tự doanh trên HSX



Nguồn: Fireant

Top cổ phiếu ảnh hưởng đến chỉ số



Nguồn: Fireant

Chỉ số thế giới

Dow Jones	317,55	1,02%
DAX	29,26	0,23%
FTSE100	-0,63	-0,01%
Nikkei 225	-457,42	-1,76%
Hang Seng	-29,44	-0,13%

Hợp đồng tương lai chỉ số

US30*	280	0,90%
DAX*	9	0,07%
FTSE100*	-20	-0,28%
Nikkei 225*	-550	-2,13%
Hang Seng*	0	0,00%

* Số liệu của phiên liền trước

ĐIỂM TIN KINH TẾ VÀ THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Tin kinh tế thế giới

[Bảo giá 'gỗ cửa' từng ngôi nhà ở Mỹ](#)[Trung Quốc hứng chịu làn sóng Covid-19 mới](#)[Kinh tế thế giới 6 tháng đầu năm: Cuộc vui ngắn chẳng tày gang](#)

Tin hàng hóa thế giới

[Dầu giảm giá khi thị trường lo ngại về suy thoái, dù nguồn cung vẫn bị thắt chặt](#)[Vàng tăng khi đồng đô la suy yếu với lo ngại về đà tăng trưởng kinh tế](#)[Xuất khẩu thủy sản đạt doanh thu gần 5.8 tỷ USD trong 6 tháng đầu năm 2022](#)

Bảng tổng sắp thay đổi giá thị trường hàng hóa

Mặt hàng	Đơn vị	Giá	% ngày	% tuần	% tháng	% năm	Cổ phiếu tác động
Năng lượng							
Dầu WTI	USD/thùng	108,43	2,52%	0,75%	3,57%	44,81%	GAS,BSR
Dầu Brent	USD/thùng	111,63	2,38%	-1,32%	4,19%	43,52%	GAS,BSR
Xăng	UScent/gallon	3,69	4,28%	-4,95%	7,20%	65,77%	PLX,OIL
Kim loại quý							
Vàng	USD/ounce	1.810,18	0,18%	-0,88%	-4,55%	-1,00%	PNJ
Bạc	USD/ounce	19,87	-1,86%	-5,87%	-12,62%	-14,60%	PNJ
Nông sản và gia súc							
Đậu tương	UScent/giạ	1.626,00	-2,93%	0,95%	-4,81%	21,41%	HKB
Gạo	USD/cwt	16,10	-1,98%	0,31%	-5,79%	8,42%	TAR, LTG
Sữa	USD/cwt	22,42	-0,49%	-7,70%	-8,08%	21,72%	VNM
Cao su	JPY/Kg	259,80	-0,31%	-3,78%	5,18%	16,61%	DPR,PHR
Đường	UScent/lb	18,07	-4,04%	-1,69%	-6,61%	-4,29%	SBT,LSS
Cà phê	UScent/lb	228,45	-2,25%	-1,72%	2,65%	1,04%	CTP,DLG
Gỗ	USD/1000 board feet	657,00	-0,95%	7,95%	-36,81%	-42,77%	PTB
Heo nạc	UScent/Lbs	109,60	0,44%	-1,19%	8,62%	34,52%	DBC
Mặt hàng công nghiệp							
Quặng sắt	USD/tấn	118,00	-3,67%	1,29%	-16,90%	1,72%	HSG,HPG
Thép	USD/tấn	4.500,00	-0,02%	4,63%	-12,66%	-1,06%	HSG,HPG

THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Thống kê hợp đồng phái sinh

Mã phái sinh	Thay đổi	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	KLGD
VN30F2207	0,00(0,00%)	1.246,80	1.242,00	1.252,10	1.238,10	245.644
VN30F2208	-2,70 (-0,22%)	1.246,00	1.237,00	1.249,70	1.236,00	893
VN30F2209	-0,10 (-0,01%)	1.244,40	1.238,90	1.250,00	1.238,90	96
VN30F2212	-0,30 (-0,02%)	1.248,00	1.238,00	1.250,50	1.237,90	262

Top 5 tăng giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
ROS	3,06	+0,20/+6,99%	1.475.100
TNC	53,7	+3,50/+6,97%	600
PTC	9,52	+0,62/+6,97%	370.700
HAG	9,52	+0,62/+6,97%	23.607.600
HCM	23,1	+1,50/+6,94%	6.225.500

Top 5 giảm giá HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
ANV	48	-3,60/-6,98%	2.415.500
CEE	12,05	-0,90/-6,95%	9.200
HDG	51,1	-3,80/-6,92%	2.073.500
HOT	33	-2,45/-6,91%	1.400
VSH	41	-3,00/-6,82%	248.300

Top 5 tăng giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
TTH	3,3	+0,30/+10,00%	331.600
INN	53,3	+4,80/+9,90%	39.700
MHL	8,9	+0,80/+9,88%	700
NFC	14,5	+1,30/+9,85%	2.000
KLF	3,4	+0,30/+9,68%	3.928.000

Top 5 giảm giá HNX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
PRC	16,4	-1,80/-9,89%	400
SDN	47,6	-5,20/-9,85%	200
DAE	21,7	-2,30/-9,58%	200
VTZ	9	-0,90/-9,09%	4.100
ICG	7,3	-0,70/-8,75%	1.300

Top mua ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
STB	22,4	+0,35/+1,59%	2.954.000
VNM	75,1	+1,40/+1,90%	427.300
VHC	87,4	-2,60/-2,89%	239.600
VND	19,2	+0,60/+3,23%	783.400
HDG	51,1	-3,80/-6,92%	273.200

Top bán ròng HSX

Mã	Giá ĐC	Thay đổi	KLGD
MWG	67,8	-2,50/-3,56%	-1.180.500
HPG	22	-0,40/-1,79%	-1.391.000
NVL	74	-0,40/-0,54%	-393.700
CTG	26,6	-0,35/-1,30%	-992.500
DGC	106,2	-5,80/-5,18%	-138.300

05 - 07 - 2022

BẢN TIN CHỨNG KHOÁN NGÀY

THANH KHOẢN YẾU ỚT, DÒNG TIỀN VẬN ĐÚNG NGOÀI

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYÊN NGHỊ

Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
HPG	22	16,59	05/08/2020	30,5				64,4%	
ANV	48	27	22/07/2021	33,3				77,8%	Chốt lời
VHC	87,4	40,55	22/07/2021	43,5				115,5%	
MWG	67,8	140	01/06/2022	163,5				-3,1%	

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Chuyên viên phân tích cao cấp	hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Vũ Thị Hà Phương	Chuyên viên phân tích	phuong.vu@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích	long.nguyen@vfs.com.vn
Trần Minh Quân	Chuyên viên phân tích	quan.tran@vfs.com.vn

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisors place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: **(84-4) 39288222** – Ext: **117** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.